

CÔNG TY TNHH CHĂN NUÔI KINH DOANH CON GIỐNG PH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH CHĂN NUÔI KINH DOANH CON GIỐNG PH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 3801283595

3. Ngày thành lập: 06/03/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 280 Thôn 6, Xã Thiện Hưng, Huyện Bù Đốp, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam

Điện thoại: 0327270591

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620(Chính)
6.	Bán buôn thực phẩm	4632
7.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
8.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
9.	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò	0141
10.	Chăn nuôi ngựa, lừa, la và sản xuất giống ngựa, lừa	0142
11.	Chăn nuôi dê, cừu và sản xuất giống dê, cừu, hươu, nai	0144
12.	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn	0145
13.	Chăn nuôi gia cầm	0146
14.	Chăn nuôi khác	0149
15.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
16.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
17.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
18.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu	7490
19.	Hoạt động thú y	7500
20.	Bán buôn tổng hợp	4690

21.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
22.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
23.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
24.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
25.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
26.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
27.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
28.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu	2029
29.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu	2100
30.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
31.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
32.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
33.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
34.	Sản xuất điện	3511
35.	Truyền tải và phân phối điện	3512
36.	Xây dựng nhà để ở	4101
37.	Xây dựng nhà không để ở	4102
38.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
39.	Xây dựng công trình điện	4221
40.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
41.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
42.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
43.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
44.	Phá dỡ	4311
45.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
46.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

6. Vốn điều lệ: 30.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	LÊ THU HÀ	Việt Nam	Tổ 28A, KP2A, Phường Trảng Dài, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam	15.000.000.000	50,000	010191007817	

2	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	Việt Nam	Khu phố Trung Lợi, Phường Hưng Long, Thị xã Chơn Thành, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam	15.000.000.000	50,000	049191017680	
---	-------------------------	-------------	---	----------------	--------	--------------	--

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ THU HÀ

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 02/08/1991

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 010191007817

Ngày cấp: 20/08/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Tổ 28A, KP2A, Phường Trảng Dài, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Tổ 28A, KP2A, Phường Trảng Dài, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Phước